

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST  
Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Sang.

2/ Ông Nguyễn Văn Triệu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huê, Thư ký – Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Liệt, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

**Huỳnh Văn V**, sinh ngày 01/01/1988, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên cha Huỳnh Văn B, sinh năm 1958 và mẹ Lê Thị R, (đã chết); Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 01/01/2021, bị Công an xã Thanh Mỹ, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/4/2021 đến ngày 23/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Huỳnh Văn Q**, sinh ngày 12/10/1998, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên cha Huỳnh Văn C, sinh năm 1965 và mẹ Nguyễn Thị Y, sinh năm 1970; Tiền án, Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến ngày 24/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1958. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Bùi Hoàng P1, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Duy P2, sinh ngày 13/6/2002; (Có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3/ Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4/ Anh Trầm Văn P3, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

5/ Anh Huỳnh Thanh N, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6/ Anh Lê Trung H, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

7/ Anh Nguyễn Thanh T (Tên gọi khác: T Bò), sinh năm 1998; (Vắng mặt)

Cùng Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

8/ Anh Võ Kim T, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, x, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ, ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh, kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Trà Vinh và Công an xã T tiến hành kiểm tra nhà ông Huỳnh Văn B, tọa lạc ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện trên vách tôn nhà sau nơi đặt chiếc giường ngủ của con ông B tên Huỳnh Văn V có 01 bịch nylon có khóa loại vuốt mép, bên trong bịch nylon có 03 bịch nylon khác được hơ kín, bên trong mỗi bịch nylon có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy. Khi đó có Huỳnh Văn Q đang nằm trên chiếc giường cạnh vách tôn nơi phát hiện 03 bịch nylon trên.

Qua làm việc, Q khai nhận: 03 bịch nylon Công an thu giữ là ma túy đá do Huỳnh Văn V mua về sử dụng còn dư và đưa cho Q giữ để sử dụng rồi V mượn xe mô tô biển số 84B1-265.92 của Q đi đâu không rõ. Từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Văn Q, thu giữ và niêm phong 3 bịch nylon trên trong túi niêm phong ký hiệu NS4 mã số NS4A 130910.

Kết luận giám định số: 241/KLGD, ngày 17/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS4 mã số NS4A 130910

gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,2496 gam.

Đến 13 giờ, ngày 17/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt giữ Huỳnh Văn V và tạm giữ xe mô tô biển số 84B1-265.92 (đây là xe của Huỳnh Văn Q cho V mượn). Kiểm tra trên người của Huỳnh Văn V phát hiện trong túi quần bên phải có 01 phiếu thủy tinh bị bể ở đầu phiếu. Kiểm tra bên trong cốp xe 84B1-265.92, có 01 cái bóp da, bên trong bóp da có 01 bịch nylon, được hơ kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy. Cơ quan điều tra đã lập biên bản thu giữ và niêm phong bịch nylon trên trong túi niêm phong ký hiệu NS4 mã số NS4A 130914.

Kết luận giám định số: 248/KLGD, ngày 21/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0915 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn V, Huỳnh Văn Q, khai nhận: V bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy trước khi bị bắt khoảng 4 tháng. Vào chiều ngày 14/4/2021, V gọi điện thoại cho 01 người không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể để mua ma túy đá và nổ thủy tinh để sử dụng ma túy với giá 900.000 đồng, người này hẹn V giao ma túy tại ấp S, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Khi đến nơi V nhận được 06 bịch nylon chứa ma túy và nổ thủy tinh trong 01 gói thuốc hút hiệu Jet. V bỏ tiền vào gói thuốc hút hiệu Jet khác và để lại tại chỗ nhận ma túy rồi đem ma túy về nhà. Khi về nhà, V sử dụng ma túy cùng các đối tượng nghiện ma túy, chơi chung với V tại nhà sau của cha ruột tên Huỳnh Văn B (đây là phòng ngủ của V, do V quản lý, sử dụng), cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/4/2021, lúc này tại phòng ngủ của V có Huỳnh Văn Q, Nguyễn Duy P2, Bùi Hoàng P1. V đem bộ sử dụng còn ma túy trong bình ra sử dụng cùng Q, P2 và Bùi Hoàng P1.

Sau khi sử dụng ma túy cùng Bùi Hoàng P1, Q và P2 xong thì Huỳnh Văn Đ đến. Lúc này khoảng 19 giờ cùng ngày, V rủ những người có mặt ở phòng sử dụng ma túy và V lấy 02 bịch nylon có chứa ma túy đá bỏ vào bình, sử dụng cùng Q, P2, Đ và Bùi Hoàng P1.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Trần Văn P3, Huỳnh Thanh N đến. Lúc này, V lấy 01 bịch nylon có chứa ma túy đá bỏ vào bình và cùng sử dụng với Bùi Hoàng P, Trần Văn P và N. Sau khi sử dụng ma túy xong, V mượn xe mô tô biển số 84B1-265.92 của Q chở Đầm đi qua nhà người bạn tên L ở ấp K, xã T uống rượu. Trước khi đi, V có đưa cho Q 01 bịch nylon bên trong có 03 bịch nylon khác chứa ma túy và nói với Q “cất đi có chơi thì lấy ra chơi không thì thôi”. Q biết đó là ma túy đá và đồng ý nhận rồi để trên vách tôn gần nơi Q nằm. Sau đó, Cơ quan Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 03 bịch ma túy trên.

Ngoài ra, Huỳnh Văn V còn khai nhận, trước khi bị Công an kiểm tra nhà (đêm 14/4/2021) khoảng 15 ngày thì V còn dùng phòng ngủ của mình cho những

người bạn chơi chung sử dụng ma túy, chất ma túy có lần của V có lần của những người bạn đem đến sử dụng nhưng không rõ là ai, cụ thể như sau:

Trước đêm 14/4/2021 khoảng 02 ngày (tức ngày 12/4/2021), vào khoảng 16 – 17 giờ, V sử dụng ma túy cùng Huỳnh Văn Q, Bùi Hoàng P1, Nguyễn Duy P2 và Lê Trung H.

Trước đêm 14/4/2021 khoảng 3 – 4 ngày, V sử dụng ma túy cùng với Võ Kim T; Nguyễn Thanh T (T bò) và Bùi Hoàng P1.

Trước đêm 14/4/2021, khoảng 1 tuần, khoảng 21 – 22 giờ, V sử dụng ma túy cùng Huỳnh Văn Đ, Đào Quốc K, Nguyễn Duy P2.

Trước đêm 14/4/2021, khoảng 10 ngày, V sử dụng ma túy cùng với Trầm Văn P3, Võ Kim T.

Trước đêm 14/4/2021, khoảng 15 ngày, V sử dụng ma túy cùng Huỳnh Văn Q, Nguyễn Duy P2, Huỳnh Văn Đ, Bùi Hoàng P1, Đào Quốc K.

Qua làm việc, Huỳnh Văn Q, Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Duy P, Nguyễn Thanh T, Đào Quốc K, Bùi Hoàng P1, Trầm Văn P3, Võ Kim T, khai nhận phù hợp với lời khai của Huỳnh Văn V về các lần sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của V. Riêng Huỳnh Thanh N và Lê Trung H bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ nên không làm việc được.

Qua xác định tình trạng nghiện thì Huỳnh Văn V, Huỳnh Văn Q, Nguyễn Duy P2, Võ Kim T, Bùi Hoàng P1 không nghiện ma túy.

Đối với bìch nylon chứa ma túy (0,0915 gam), Công an thu giữ bên trong bóp da để trong cốp xe mô tô biển số 84B1-265.92 khi bắt Huỳnh Văn V. Qua điều tra, Huỳnh Văn V, Huỳnh Văn Q không thừa nhận. Ngoài ra, không có chứng cứ chứng minh bìch nylon chứa chất ma túy trên của ai nên không xem xét xử lý.

Tại cáo trạng số: 57/VKS-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Văn V về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Huỳnh Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo Huỳnh Văn V và Huỳnh Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội

“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” từ 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS: đề nghị tổng hợp hình phạt đối với Huỳnh Văn V từ 11 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Tính từ ngày 17/4/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tính từ ngày 15/4/2021.

Vị còn đề nghị xem xét xử lý vật chứng trong vụ án và án phí đối với hai bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: cả hai bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người quả tang, kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 01 giờ ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành kiểm tra tại nhà của ông Huỳnh Văn B, tọa lạc ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh phát hiện bắt quả tang bị cáo Huỳnh Văn Q tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine tại vách tôn nhà sau (khối lượng là 0,2496 gam), phòng ngủ thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo Huỳnh Văn V, số ma túy này bị cáo Huỳnh Văn V liên lạc qua điện thoại để mua của một người không rõ họ tên, địa chỉ tại ấp S, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Sau khi đem về sử dụng còn dư bị cáo V đã đưa cho bị cáo Q cất giữ để sử dụng.

Đối với Huỳnh Văn V còn thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy 08 lần cụ thể như sau: Ngày 14/4/2021, Huỳnh Văn V chứa chấp 3 lần việc sử dụng trái phép chất ma túy (lần 1: V sử dụng ma túy cùng bị cáo Q, Nguyễn Duy P2 và Bùi Hoàng P1; Lần 2: V sử dụng ma túy cùng Huỳnh Văn Q, Nguyễn Duy P2, Huỳnh Văn Đảm và Bùi Hoàng P1; Lần 3: V sử dụng ma túy cùng Bùi Hoàng P1, Trần Văn P2 và Huỳnh Thanh N). Trước đêm 14/4/2021 khoảng 02 ngày (tức ngày 12/4/2021), V sử dụng ma túy cùng bị cáo Q, Bùi Hoàng P1, Nguyễn Duy P2 và Lê Trung H. Trước đêm 14/4/2021 khoảng 3 – 4 ngày, V sử dụng ma túy cùng với Võ Kim T, Nguyễn Thanh T (T bò) và Bùi Hoàng P1. Trước đêm 14/4/2021, khoảng 1 tuần, khoảng 21 – 22 giờ, V sử dụng ma túy cùng Huỳnh Văn Đ, Đào Quốc K, Nguyễn Duy P2. Trước đêm 14/4/2021, khoảng 10 ngày, V sử dụng ma túy cùng với Trần Văn P3, Võ Kim T. Trước đêm 14/4/2021, khoảng 15 ngày, V sử dụng ma túy cùng bị cáo Q, Nguyễn Duy P2, Huỳnh Văn Đ, Bùi Hoàng P2 và Đào Quốc K.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn V đã phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b, điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Huỳnh Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, các bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của nhà nước về ma túy, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại; nó làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ của người sử dụng, nó làm cho con người mất lý trí, hành xử một cách vô ý thức và gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác rất nguy hiểm.

Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý không chỉ xâm phạm đến trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bản thân các bị cáo đã trưởng thành, các bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng ma túy sử dụng là pháp luật cấm; các bị cáo thích thỏa mãn cho bản thân, sống trụy lạc bất chấp hậu quả xảy ra các bị cáo không màng đến, gây mất trật tự quản lý xã hội tại địa phương.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng

xét xử xem xét các bị cáo thành khẩn nhận tội, đã ăn năn, hối cải nhận thức được lỗi lầm nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Huỳnh Văn Q có bác ruột là liệt sĩ nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về quan điểm và đề nghị của vị kiểm sát viên có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng:

- 01 bình nhựa, quanh đáy bình có quần băng keo màu đen, nắp bình màu đỏ, phía trên nắp có gắn 01 phiếu thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu đen; 01 bật lửa màu xanh, trên vỏ có chữ “State Express”, “555”; 01 bật lửa màu xanh đột chuỗi, trên thành vỏ có dán nhãn, ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “HOA VIỆT”; 01 bật lửa, vỏ bằng thủy tinh trong suốt, đích vỏ màu xanh đột chuỗi, bộ phận bật lửa bị bể nham nhở; 01 cây kéo bằng kim loại màu bạc; 01 cây lấy rai tai bằng sắt sét đã cũ; 01 phiếu thủy tinh bị bể ở đầu phiếu; Vỏ bao gói; Tinh thể màu trắng, có khối lượng 0,2182 gam được để trong phong bì niêm phong số 241/M là dụng cụ sử dụng ma túy hoặc tài sản không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển số 84B1-265.92; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng; 01 bóp da có in dòng chữ “PT 2000” và “accessories”; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334892165 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 bảo hiểm xe máy biển số 84B1-265.92 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84B1-265.92 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn Q là tài sản của bị cáo Huỳnh Văn Q không liên quan vụ án nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 02 (Hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 09 (Chín) năm tù, về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Huỳnh Văn V phải chịu là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, quanh đáy bình có quần băng keo màu đen, nắp bình màu đỏ, phía trên nắp có gắn 01 phiếu thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu đen; 01 bật lửa màu xanh, trên vỏ có chữ “State Express”, “555”; 01 bật lửa màu xanh dot chuối, trên thành vỏ có dán nhãn, ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “HOA VIỆT”; 01 bật lửa, vỏ bằng thủy tinh trong suốt, đích vỏ màu xanh dot chuối, bộ phận bật lửa bị bể nham nhở; 01 cây kéo bằng kim loại màu bạc; 01 cây lấy rái tai bằng sắt sét đã cũ; 01 phiếu thủy tinh bị bể ở đầu phiếu; Vỏ bao gói; Tinh thể màu trắng, có khối lượng 0,2182 gam được để trong phong bì niêm phong số 241/M.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn Q: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ, biển số 84B1-265.92; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng; 01 bóp da có in dòng chữ “PT 2000” và “accessories”; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334892165 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 bảo hiểm xe máy biển số 84B1-265.92 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84B1-265.92 mang tên Huỳnh Văn Q; 01 giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn Q.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Buộc bị cáo Huỳnh Văn V và Huỳnh Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (...)

## **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Phạm Hoàng Nguyên**